

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày: 29/11/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Quốc Dũng;
- Ông Huỳnh Thanh Hùng.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã T xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 53/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày 16/12/1993; Nơi sinh: An Giang; Nơi cư trú (ĐKHKT): Khóm L, phường L1, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1959 (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959 (chết); chồng Nguyễn Hoài P, sinh năm 1981; Có 02 (hai) người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/07/2022 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Đỗ Lê Nhật L, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Khóm L2, phường L3, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Chị Trương Linh P, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Khóm L, phường L1, thị xã T, tỉnh An Giang; Hiện đang chấp hành án tại: Trại giam A, trực thuộc Cục Cảnh sát quản lý trại giam (Cục C10, Bộ Công an), có mặt.

Người làm chứng: Phạm Bảo L và Huỳnh Văn H, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 13 tháng 07 năm 2022, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D mượn điện thoại của Trương Linh P (P B) gọi cho bà T (không rõ họ tên, địa chỉ) để hỏi mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng ma túy đá. Bà T đồng ý bán và hẹn bị cáo D đến khu vực Bưu điện thị xã T để lấy ma túy. Sau đó, bị cáo D hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future neo, màu đen xám, biển số kiểm soát 67C1-801.17 của ông Đỗ Lê Nhật L điều khiển xe đến điểm hẹn lấy ma túy đá và cất giấu trong người rồi điều khiển xe về nhà. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến khu vực khóm L, phường L1, thị xã T, tỉnh An Giang thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thị xã T kết hợp Công an phường L1 kiểm tra, phát hiện, thu giữ 01 bọc nylon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viền màu đỏ, chứa chất tinh thể màu trắng, nghi ma túy. D khai là ma túy, mua của bà T (không rõ họ tên, địa chỉ) về sử dụng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 (một) bọc nylon trong suốt hàn kín, có rãnh khóa viền đỏ, chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future neo, màu đen xám, biển số kiểm soát 67C1-801.17 (đã giao trả cho ông Đỗ Lê Nhật L giai đoạn điều tra).

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Mỹ D tại khóm L, phường L1, thị xã T, tỉnh An Giang. Thu giữ:

- 01 (một) dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy bằng nhựa;
- 01 (một) bình gas khò nhãn hiệu Ikura;
- 01 (một) bật lửa màu vàng đồng, đã qua sử dụng;
- 01 (một) bật lửa màu trắng, đã qua sử dụng;
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng;
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng hàn kín một đầu;
- 04 (bốn) bọc nylon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viền màu đỏ một đầu;
- 02 (hai) bọc nylon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viền trắng một đầu;
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, cắt nhọn hai đầu;
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, cắt nhọn một đầu;
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu hồng sọc trắng, cắt nhọn một đầu;
- 01 (một) bìa nhựa trong suốt;
- 03 (ba) bọc nylon trong suốt hàn kín ba đầu;

- 02 (hai) đoạn ống hút màu xanh sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn;

- 01 (một) vỏ thuốc lá màu xanh đen.

Kết luận giám định số 127/KLGT-PC09(MT) ngày 20/07/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 1,6851 gam.

Ngày 21/07/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T, đã khởi tố Nguyễn Thị Mỹ D, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Người làm chứng Phạm Bảo L, Huỳnh Văn H; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đỗ Lê Nhật L, Trương Linh P trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Ông L trình bày: Ông L là chủ sở hữu xe mô tô biển số 67C1-801.17, hiệu Future màu trắng, bị cáo D hỏi mượn để đi mua đồ cá nhân, ông không biết bị cáo D sử dụng xe để đi mua ma túy, đã được nhận lại xe.

Cáo trạng số 55/CT-VKSTC ngày 20/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố Nguyễn Thị Mỹ D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo D khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như lời khai đã thể hiện tại giai đoạn điều tra và đúng như nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trương Linh P giữ nguyên lời khai giai đoạn điều tra.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ ma túy đã hoàn lại sau giám định; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy đá; 01 (một) bình gas khò nhãn hiệu Ikura; 01 (một) bật lửa màu vàng đồng; 01 (một) bật lửa màu trắng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng hàn kín một đầu; 04 (bốn) bọc nylon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viền màu đỏ một đầu; 02 (hai) bọc nylon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viền trắng

một đầu; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, cắt nhọn hai đầu; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, cắt nhọn một đầu; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu hồng sọc trắng, cắt nhọn một đầu; 01 (một) bì nhựa trong suốt; 03 (ba) bọc nylon trong suốt hàn kín ba đầu; 02 (hai) đoạn ống hút màu xanh sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn; 01 (một) vỏ thuốc lá màu xanh đen.

Trong phần tranh luận, bị cáo D không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trương Linh P không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng,

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T khởi tố về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” xảy ra tại khu vực khóm L, phường L1, thị xã T, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đỗ Lê Nhật L và người làm chứng Phạm Bảo L, Huỳnh Văn H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung,

[1] Hành vi phạm tội: Khoảng 11 giờ ngày 13 tháng 07 năm 2022, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D mượn điện thoại của Trương Linh P (P B) gọi cho bà T (không rõ họ tên, địa chỉ) để hỏi mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng ma túy đá. Bà T đồng ý bán và hẹn bị cáo D đến khu vực Bưu điện thị xã T để lấy ma túy. Sau đó, bị cáo D hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future Neo, màu đen xám, biển số kiểm soát 67C1-801.17 của ông Đỗ Lê Nhật L điều khiển xe đến điểm hẹn lấy ma túy đá và cất giấu trong người rồi điều khiển xe về nhà.

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến khu vực khóm L, phường L1, thị xã T, tỉnh An Giang thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thị xã T kết hợp Công an phường L1 kiểm tra, phát hiện, thu giữ 01 bọc nylon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viền màu đỏ, chứa chất tinh thể màu trắng, nghi ma túy. D khai là ma túy, mua của bà T (không rõ họ tên, địa chỉ) về sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13/07/2022; Kết luận giám định số 127/KLGT-PC09(MT) ngày 20/07/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 1,6851 gam; phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái pháp luật chất ma túy, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học vấn thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính nguy hiểm cho xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cấm lưu hành) cùng các vật chứng là công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 127/KLGT-PC09 (MT), ngày 20/07/2022 có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã T, tỉnh An Giang;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy đá;
- 01 (một) bình gas khò nhãn hiệu Ikura;
- 01 (một) bật lửa màu vàng đồng;
- 01 (một) bật lửa màu trắng;
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng;
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng hàn kín một đầu;
- 04 (bốn) bọc nylon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viền màu đỏ một đầu;
- 02 (hai) bọc nylon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viền trắng một đầu;
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, cắt nhọn hai đầu;
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, cắt nhọn một đầu;
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu hồng sọc trắng, cắt nhọn một đầu;
- 01 (một) bìa nhựa trong suốt;
- 03 (ba) bọc nylon trong suốt hàn kín ba đầu;
- 02 (hai) đoạn ống hút màu xanh sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn;
- 01 (một) vỏ thuốc lá màu xanh đen.

(Theo các biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã T với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T ngày 31/10/2022).

[5] Những vấn đề khác:

- Người tên bà T đã bán ma túy cho bị cáo D. Do không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã T, chưa làm việc được. Khi nào làm rõ, sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thị Mỹ D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/07/2022 (ngày mười ba tháng bảy năm hai nghìn hai mươi hai).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu, tiêu huỷ:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 127/KLGT-PC09 (MT), ngày 20/07/2022 có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã T, tỉnh An Giang;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy đá;
- 01 (một) bình gas khò nhãn hiệu Ikura;
- 01 (một) bật lửa màu vàng đồng;
- 01 (một) bật lửa màu trắng;
- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng;
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng hàn kín một đầu;
- 04 (bốn) bọc nylon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viền màu đỏ một đầu;

- 02 (hai) bọc nylon trong suốt hàn kín có rãnh khóa viền trắng một đầu;
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, cắt nhọn hai đầu;
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh sọc trắng, cắt nhọn một đầu;
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu hồng sọc trắng, cắt nhọn một đầu;
- 01 (một) bì nhựa trong suốt;
- 03 (ba) bọc nylon trong suốt hàn kín ba đầu;
- 02 (hai) đoạn ống hút màu xanh sọc trắng, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn;
- 01 (một) vỏ thuốc lá màu xanh đen.

(Theo các biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã T với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T ngày 31/10/2022).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ D, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Linh P có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đỗ Lê Nhật L vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Dương